

Số: **2435** /TCT - TS
V/v Miễn, giảm tiền thuê đất

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2007

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bắc Giang.

Trả lời công văn số 517/CT - QLKK ngày 08/6/2007 của Cục Thuế tỉnh Bắc Giang đề nghị hướng dẫn thủ tục miễn giảm tiền thuê đất, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 16 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định :

“Cơ quan thuế căn cứ vào hồ sơ địa chính kèm theo giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định này để xác định số tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp, số tiền thuê đất, thuê mặt nước được miễn, giảm.

Cục trưởng Cục thuế quyết định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với tổ chức kinh tế; tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuê đất...”

Như vậy, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư chỉ là một trong những căn cứ để cơ quan thuế xem xét, ra quyết định miễn/giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất đã có Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư, cơ quan thuế vẫn phải ra quyết định miễn/giảm tiền thuê đất theo quy định.

Về thủ tục miễn tiền thuê đất theo quy định tại Khoản 1, 2 và 4 Điều 14 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP, Tổng cục Thuế đã có hướng dẫn tại điểm 2.4 công văn số 2110/TCT-TS ngày 31/5/2007 gửi Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh, đồng gửi Cục Thuế các địa phương (bản photocopy kèm theo); Đề nghị Cục thuế nghiên cứu, thực hiện.

Thực hiện quy định tại Điểm 2, Mục VI, Phần D Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 142/2005/NĐ-CP, Bộ Tài chính sẽ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 120/2005/TT-BTC, trong đó có nội dung hướng dẫn về trình tự, thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất quy định tại Nghị định số 142/2005/NĐ-CP. Trong khi chờ Bộ Tài chính ban hành Thông tư này, đề nghị

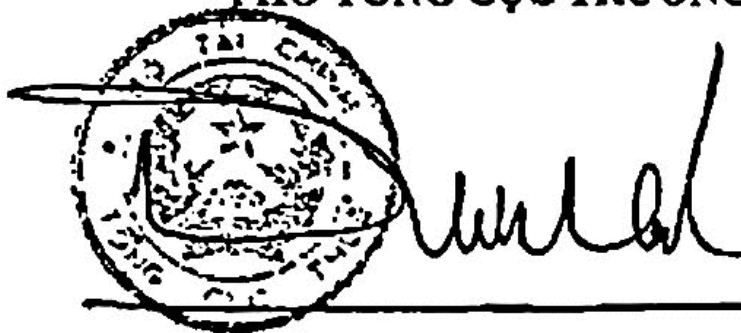
Cục thuế tạm thời thực hiện theo mẫu Quyết định miễn/giảm đánh kèm công văn này.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Bắc Giang biết và thực hiện./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, TS.4

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khương

09637835